



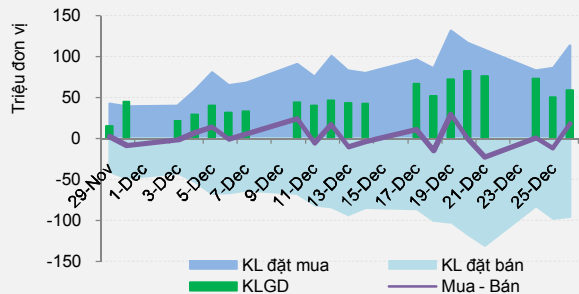
BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày: 26/12/2012

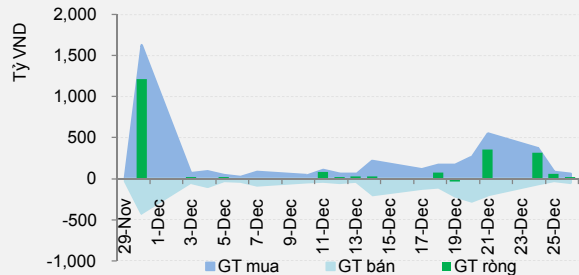
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	406.1	55.9
% Thay đổi	↑ 1.2%	↑ 1.6%
KLGD (CP)	59,620,310	64,295,996
GTGD (tỷ đồng)	867.79	404.99
Tổng cung (CP)	95,374,880	84,772,100
Tổng cầu (CP)	113,360,370	102,132,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	1,855,120	195,400
KL mua (CP)	2,662,900	896,200
GTmua (tỷ đồng)	65.69	6.07
GT bán (tỷ đồng)	46.02	1.66
GT ròng (tỷ đồng)	19.67	4.41

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 2.62%	6.9	1.3	2.6%
Công nghiệp	↑ 2.18%	11.8	0.8	14.2%
Dầu khí	↑ 0.46%	4.9	1.0	1.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.16%	6.7	1.1	0.5%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.31%	6.1	2.0	1.2%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.85%	11.5	4.1	10.9%
Ngân hàng	↑ 1.08%	5.2	1.4	12.8%
Nguyên vật liệu	↑ 0.28%	6.3	2.0	8.6%
Tài chính	↑ 1.47%	24.5	2.9	45.7%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.25%	8.9	2.4	2.2%
VN - Index	↑ 1.19%	11.0	2.6	68.7%
HNX - Index	↑ 1.60%	12.8	1.4	31.3%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)	251,990	0.5%	395,950	0.8%
GTGD (triệu VND)	2,875	0.5%	4,090	0.7%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Nhận định: Với phiên tăng điểm này thì chỉ số VN-Index đã break qua khu vực kháng cự quan trọng 400-405 và chuyển từ xu hướng tăng ngắn hạn sang tăng trung hạn. Chỉ số HNX-Index cũng sẽ chuyển từ xu thế tăng ngắn hạn sang tăng trung hạn nếu tiếp tục giữ đà tăng điểm trong phiên giao dịch ngày mai.

Chúng tôi cho rằng sau khi xác nhận xu thế tăng trung hạn, nhiều khả năng thị trường sẽ xuất hiện tín hiệu overbought và điều chỉnh. Nhà đầu tư có thể xem xét lựa chọn cổ phiếu để giải ngân trong những phiên điều chỉnh này.

- VN-Index tăng điểm khá mạnh lên mức 401.34 điểm, tăng 4.76 điểm điểm điểm tương ứng với mức 1.19% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 53 triệu đơn vị, tăng 22.9% so với phiên trước.

- HNX-Index tăng điểm mạnh lên mức 55.92 điểm, tăng 0.88 điểm tương ứng với mức 1.6% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 57.1 triệu đơn vị, tăng 15.6% so với phiên trước.

- Đa số cổ phiếu trong nhóm vốn hóa lớn đều tăng điểm như GAS tăng 0.26%, VCB tăng 0.38%, MSN tăng 0.99%, BVH tăng 1.13%, VNM tăng 3.53%, CTG tăng 3.57%....

- Trong ngày làm việc thứ hai chương trình hội nghị trực tuyến giữa Chính phủ và lãnh đạo các địa phương, Thủ tướng Chính phủ cho biết sẽ bàn thảo về Đề án thành lập công ty mua bán nợ vào ngày mai (27/12). Thống đốc NHNN dự kiến Đề án xử lý nợ xấu sẽ được Chính phủ thông qua vào ngày 28/12 trước khi trình lên Bộ Chính trị.

- Thống đốc NHNN khẳng định, theo đề án, bằng các biện pháp trực tiếp, có thể giải quyết được 4-5% nợ xấu (trong tổng số khoảng 8%) của hệ thống ngân hàng, tương đương khoảng 100,000 – 130,000 tỷ đồng. Cụ thể, 1/ ngân hàng tự giải quyết nợ xấu qua nguồn trích lập dự phòng rủi ro, năm 2013 có thể giải quyết được 40,000 – 50,000 tỷ đồng; 2/ Việc thành lập Công ty quản lý tài sản quốc gia nếu được thông qua, có thể giải quyết được trên 100,000 tỷ đồng nợ xấu; 3/ giải pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản trong hệ thống ngân hàng, theo phương châm đến 2015, mỗi năm xử lý được 30% khoản nợ, tương đương 30,000 tỷ đồng.

- Như vậy giải pháp được quan tâm nhất về việc thành lập công ty mua bán nợ, xử lý nợ xấu dự kiến sẽ được công bố vào ngày mai. Vấn đề liên quan đến nguồn tài trợ cho hoạt động này vẫn khiến nhà đầu tư thận trọng, khi Việt Nam vẫn ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định vĩ mô. Thực tế Thủ tướng Chính phủ đã đề ra mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2013 khoảng 6-6.5%. Tuy nhiên, hành động quyết liệt và nhanh chóng của Chính phủ vẫn là thông tin tích cực đối với thị trường.



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Tăng

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Giảm

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

VN-INDEX

- VN-Index tăng điểm khá mạnh lên mức 401.34 điểm, tăng 4.76 điểm tương ứng với mức 1.19% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch tăng nhẹ so với phiên trước và tăng trên mức bình quân khối lượng giao dịch 10 phiên giao dịch gần đây.
- VN-Index xuất hiện tín hiệu spring vào đầu tháng 11 sau đó test lại thành công tín hiệu này vào cuối tháng 11 và hình thành sóng tăng điểm ngắn hạn và break qua nhiều mức kháng cự quan trọng như trendline ngắn hạn, trendline trung hạn, MA20 và MA50 với khối lượng giao dịch tăng lên trong những phiên break này.
- VN-Index tăng điểm break qua khu vực 400-405 điểm với khối lượng giao dịch tăng lên.
- Chỉ số RSI xuất hiện sự phân kỳ khi VN-Index break đỉnh hôm trước trong khi RSI vẫn chưa break.
- Mức kháng cự trung hạn cho chỉ số VN-Index là khu vực 440 điểm.

Nhận định: Chỉ số VN-Index tăng điểm khá mạnh. Với phiên tăng điểm này thì chỉ số VN-Index đã break qua khu vực kháng cự mạnh 400-405 điểm và đạt mức cao nhất trong năm tháng gần đây. Khối lượng giao dịch tăng làm cho tín hiệu break tin cậy hơn. Với phiên tăng điểm này thì xu thế VN-Index đã chuyển từ tăng ngắn hạn sang tăng trung hạn và với phiên tăng điểm này thì chỉ số RSI cũng tiến vào khu vực overbought vì vậy nhiều khả năng thị trường sẽ điều chỉnh sau một vài phiên nữa. Nhà đầu tư xem xét lựa chọn cổ phiếu để giải ngân trong những phiên điều chỉnh này.

HNX-INDEX

- HNX-Index tăng điểm mạnh lên mức 55.92 điểm, tăng 0.88 điểm tương ứng với mức 1.6% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch tăng nhẹ so với phiên trước và ở trên mức bình quân khối lượng giao dịch 10 phiên giao dịch gần đây.
- HNX-Index break qua trendline trung hạn, break qua mức kháng cự của đường MA20 và tiếp tục break qua mức kháng cự 52.5 với khối lượng giao dịch tăng mạnh. Khối lượng giao dịch tăng mạnh trong các phiên break làm cho tín hiệu break tin cậy hơn và đây cũng là những tín hiệu kỹ thuật tích cực cho chỉ số HNX-Index
- Chỉ số RSI phân kỳ với chỉ số HNX-Index.
- Mức kháng cự cho chỉ số HNX-Index là khu vực 56.5 điểm.

Nhận định: Chỉ số HNX-Index tăng điểm mạnh và với phiên tăng điểm này thì chỉ số HNX-Index đã tiếp cận với khu vực kháng cự mạnh 56.5 điểm. Nếu chỉ số HNX-Index có thể break mức kháng cự này thì chỉ số HNX-Index sẽ chuyển từ xu thế tăng ngắn hạn sang xu thế tăng trung hạn. Trong trường hợp chỉ số HNX-Index có thể thành công break mức kháng cự và xác định xu thế tăng trung hạn thì sẽ xuất hiện tín hiệu overbought và chỉ số HNX-Index sẽ điều chỉnh sau tín hiệu break này. Nhà đầu tư quan sát và giải ngân nếu xuất hiện tín hiệu điều chỉnh sau khi xác định xu thế tăng trung hạn.

MÃ CỔ PHIẾU: LSS
MUA


Cổ phiếu LSS sau hai tháng tích lũy trong kênh giao dịch 12500-13800 thì đã tăng điểm và break qua khu vực kháng cự của kênh trên. Khối lượng giao dịch tăng mạnh trong phiên break củng cố cho tín hiệu break. Sau tín hiệu break này thì cổ phiếu LSS đã test lại mức hỗ trợ tại mức giá 13800 thành công và tăng điểm trở lại. Với những tín hiệu này thì cổ phiếu LSS đã chuyển từ trạng thái tích lũy sang xu thế tăng điểm. Chúng tôi dự báo cổ phiếu LSS sẽ tiếp tục tăng điểm và đưa ra khuyến nghị mua cổ phiếu LSS trong ngắn hạn.

Khuyến nghị: Mua LSS trong ngắn hạn (Một tháng)

Mức giá mua: 14.300

Mức giá chốt lãi: 16.500

Mức giá cắt lỗ: 13.700

MÃ CỔ PHIẾU: NTL
MUA


Cổ phiếu NTL sau gần 4 tháng tích lũy trong kênh 13200-15200 đã tăng điểm và break qua khu vực kháng cự của kênh trên là 15200. Khối lượng giao dịch tăng mạnh trong phiên break củng cố cho tín hiệu break. Sau tín hiệu break này thì cổ phiếu NTL đã test lại mức hỗ trợ tại mức giá 15200 thành công và tăng điểm trở lại. Với những tín hiệu này thì cổ phiếu NTL đã chuyển từ trạng thái tích lũy sang xu thế tăng điểm. Chúng tôi dự báo cổ phiếu NTL sẽ tiếp tục tăng điểm và đưa ra khuyến nghị mua cổ phiếu NTL trong ngắn hạn..

Khuyến nghị: Mua NTL trong ngắn hạn (Một tháng)

Mức giá mua: 15.700

Mức giá chốt lãi: 19.000

Mức giá cắt lỗ: 14.800

**KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ****Khuyến nghị đang mở**

Mã	Ngày mở khuyến nghị	Ngày đóng khuyến nghị	Khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Hiệu suất tạm tính (%)
LSS	26/12/2012		Mua	14.3	16.5	13.7	14.5	1.40
NTL	26/12/2012		Mua	15.7	19	14.8	15.7	0.00

Khuyến nghị đã đóng

Mã	Ngày mở khuyến nghị	Ngày đóng khuyến nghị	Khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá đóng khuyến nghị	Hiệu suất (%)
GMD	12/12/2012	21/12/2012	Mua	17.6	19.5	16.2	17.4	-1.14
OGC	17/12/2012	21/12/2012	Mua	9.3	10.4	8.8	9.6	3.23

Ghi chú:

Khuyến nghị được đưa ra thuần túy dựa trên phân tích kỹ thuật và chỉ mang tính chất tham khảo.

Khuyến nghị bán không hàm nghĩa bán khống mà chỉ là quan điểm của chúng tôi về xu thế ngắn hạn của cổ phiếu này.

Giá hiện tại chính là mức giá đóng cửa của phiên giao dịch ngày ra báo cáo.

Khách hàng chủ động cắt lỗ khi giá tăng/giảm đến mức cắt lỗ trong khuyến nghị

Tùy thuộc vào diễn biến thị trường, chúng tôi có thể đưa ra khuyến nghị dừng lỗ hoặc chốt lãi khác so với các mức giá được đưa ra.

Lực cầu tham gia thị trường tăng mạnh thời điểm cuối phiên trước thông tin Chính phủ sẽ bàn về Đề án thành lập công ty mua bán nợ vào ngày mai (27/12). Dòng tiền tập trung vào nhóm cổ phiếu có hệ số Beta cao, với kỳ vọng mức độ tăng giá mạnh hơn thị trường chung.

Chúng tôi thống kê chỉ số tài chính của 20 mã cổ phiếu có hệ số Beta cao nhất trên hai sàn để nhà đầu tư tiện theo dõi.

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH 20 CỔ PHIẾU LỘC THEO CHỈ TIÊU BETA

Mã CK	LN Q3 (tỷ đồng)	LN 9 tháng yoy	% kế hoạch	EPS (đ)	BV (đ)	ROA	ROE	P/E	P/E Ngành	Dividend yeild	Beta	Biến động giá
SDH	-4.82	52.66%	-13.42%	-1,821	8,781	-5.86%	-18.10%	-1.92	14.42	0.00%	2.25	16.67%
PTC	-0.40	-604.06%	-222.14%	-2,501	22,638	-5.93%	-10.36%	-2.88	14.42	10.64%	2.24	60.00%
BVH	279.08	36.16%	104.25%	2,122	17,297	3.23%	12.28%	16.82	11.88	4.00%	2.15	30.29%
SCR	4.69	15.55%	132.83%	245	15,868	0.52%	1.51%	25.76	27.16	18.18%	2.15	53.66%
KBC	-138.46	-834.58%	-34.78%	-614	14,427	-1.52%	-4.10%	-9.12	27.16	0.00%	2.14	14.29%
LCM	13.40	168.58%	48.13%	4,152	13,125	31.62%	33.28%	4.07	11.22	11.43%	2.13	15.75%
DXG	27.22	1.27%	67.53%	522	12,681	1.88%	3.89%	20.89	27.16	10.75%	2.12	22.47%
KSA	2.88	14.95%	17.54%	475	13,828	2.07%	3.54%	20.42	11.22	9.80%	2.11	19.75%
PVL	-5.87	-8.44%	-36.02%	-522	10,465	-2.73%	-4.88%	-6.52	27.16	17.86%	2.06	30.77%
KHB	0.00	-100.00%		-380	15,565	-2.16%	-2.38%	-9.74	11.22	0.00%	2.04	32.14%
VSG	-15.24	-403.83%	65.43%	-4,555	-61	-10.86%	-300.90%	-0.24	9.29	0.00%	2.03	83.33%
SHS	-59.06	30.21%	-73.78%	-276	7,164	-2.03%	-3.65%	-18.12	-307.89	0.00%	2.01	28.21%
KSS	8.21			-622	15,013	-1.66%	-4.14%	-10.44	11.22	0.00%	2	14.04%
OGC	52.62	-11.20%	66.98%	383	11,134	1.34%	3.79%	25.84	-307.89	14.63%	2	26.92%
PVR	-5.66	-121.83%	-12.57%	652	10,520	3.04%	6.35%	9.21	27.16	34.29%	2	50.00%
DLG	4.42	-38.17%	38.16%	202	11,622	0.46%	1.50%	24.73	11.22	55.56%	1.98	42.86%
HDG	11.27	-44.15%	19.69%	2,874	13,521	8.61%	21.56%	4.42	27.16	0.00%	1.97	12.39%
PV2	0.05	-76.02%	370.06%	198	10,436	1.35%	1.83%	20.15	27.16	17.07%	1.97	14.29%
HDO	0.22	42.65%	21.31%	463	11,693	1.52%	3.96%	14.27	9.29	27.78%	1.95	17.86%
PFL	-2.10	-115.90%	-230.98%	-134	10,380	-0.94%	-1.25%	-19.35	27.16	0.00%	1.95	18.18%
FLC	0.72	-92.31%	2.68%	477	15,228	1.18%	2.49%	13.82	27.16	23.81%	1.94	0.1186

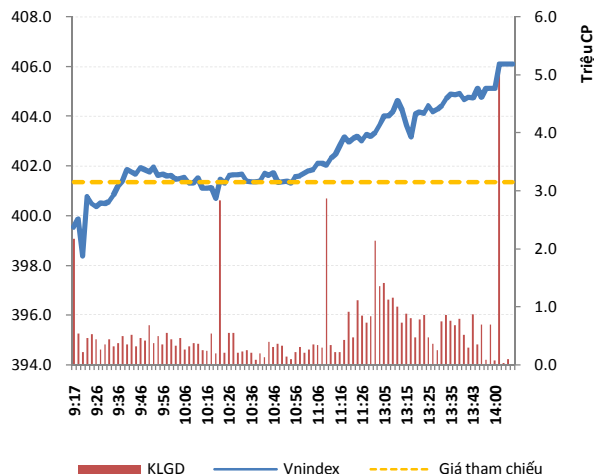
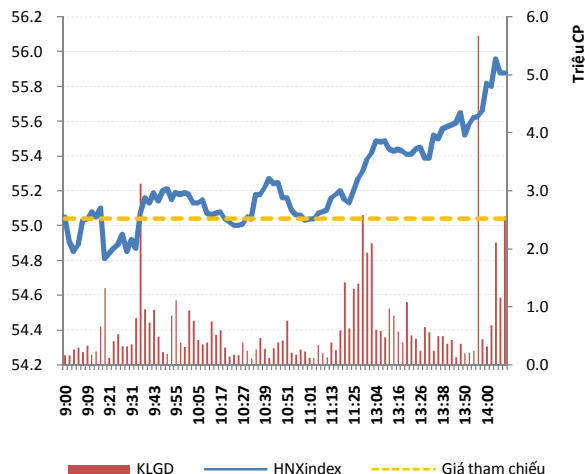
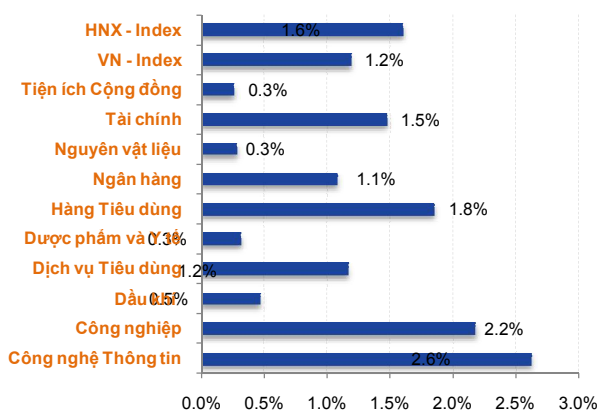
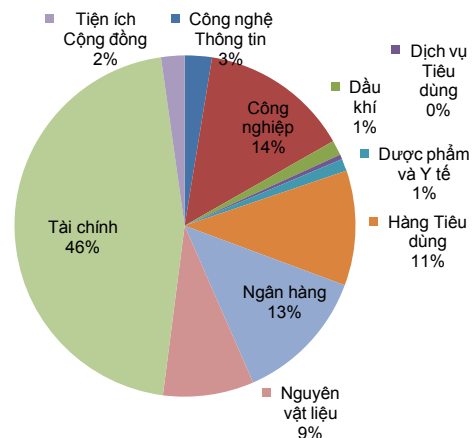
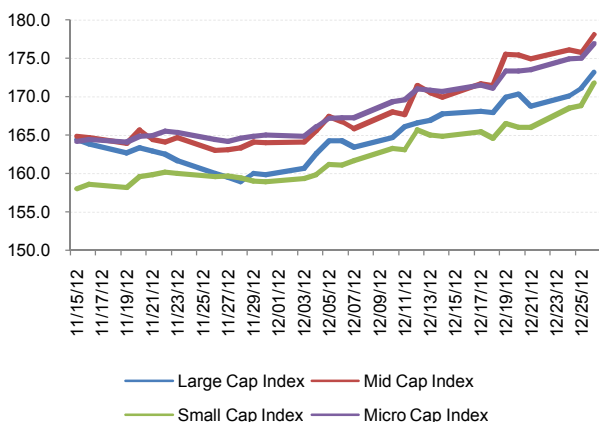
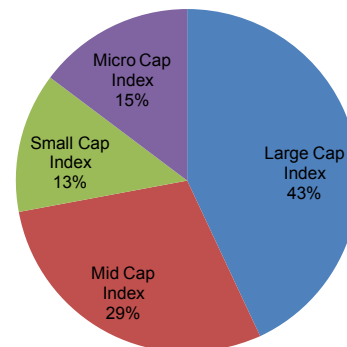
Ghi chú:

EPS, ROA và ROE tính theo dữ liệu bốn quý gần nhất

BV tính theo báo cáo tài chính quý 3, năm 2012

Giá lấy theo giá đóng cửa ngày 26/12.

Biến động giá so với điểm đáy ngày 28/11/2012.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CTG	755,430	HAG	219,370
2	DPM	222,740	SJS	174,650
3	EIB	176,100	VSH	139,700
4	BVH	160,520	PGD	125,120
5	OGC	142,070	STB	83,660

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	510,200	PVE	74,300
2	VLA	73,200	BVS	56,000
3	PVS	54,500	SCR	40,000
4	THV	43,000	ICG	7,000
5	VCG	42,000	EID	3,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	4.4	4.6	↑ 4.55%	4,386,260
CTG	19.6	20.3	↑ 3.57%	3,265,690
SAM	6.8	7.1	↑ 4.41%	2,859,720
VIC	74.0	75.0	↑ 1.35%	2,697,170
SEC	19.9	20.0	↑ 0.50%	2,500,010

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SCR	5.9	6.3	↑ 6.78%	11,416,421
PVX	5.0	5.1	↑ 2.00%	7,928,246
SHB	5.3	5.4	↑ 1.89%	7,128,570
KLS	8.1	8.4	↑ 3.70%	4,752,120
SHS	4.7	5.0	↑ 6.38%	3,958,700

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DDM	0.7	0.8	0.1	↑ 14.29%
ALP	8.0	8.4	0.4	↑ 5.00%
FMC	10.0	10.5	0.5	↑ 5.00%
HVX	4.0	4.2	0.2	↑ 5.00%
KSH	6.0	6.3	0.3	↑ 5.00%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
THV	0.8	0.9	0.1	↑ 12.50%
GGG	1.0	1.1	0.1	↑ 10.00%
NVC	1.1	1.2	0.1	↑ 9.09%
SHN	1.1	1.2	0.1	↑ 9.09%
VCH	1.3	1.4	0.1	↑ 7.69%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DHC	6.0	5.7	-0.3	↓ -5.00%
SPM	36.4	34.6	-1.8	↓ -4.95%
HHS	34.9	33.2	-1.7	↓ -4.87%
RDP	12.3	11.7	-0.6	↓ -4.88%
FDG	10.3	9.8	-0.5	↓ -4.85%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GLT	14.5	13.5	-1.0	↓ -6.90%
ADC	13.4	12.5	-0.9	↓ -6.72%
DAE	10.7	10.0	-0.7	↓ -6.54%
SD1	3.1	2.9	-0.2	↓ -6.45%
VLA	9.4	8.8	-0.6	↓ -6.38%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	4,386,260	1.1%	145	31.7	0.3
CTG	3,265,690	21.6%	2,562	7.9	1.6
SAM	2,859,720	1.6%	288	24.6	0.4
VIC	2,697,170	18.3%	2,404	31.2	5.4
SEC	2,500,010	24.6%	3,590	5.6	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	11,416,421	1.5%	245	25.8	0.4
PVX	7,928,246	-9.0%	(1,001)	-	0.6
SHB	7,128,570	-16.0%	(2,047)	-	0.6
KLS	4,752,120	0.1%	17	483.4	0.7
SHS	3,958,700	-3.7%	(276)	-	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DDM	↑ 14.3%	-192.5%	(3,176)	(0.3)	(2.8)
ALP	↑ 5.0%	-4.9%	(728)	(11.5)	0.8
FMC	↑ 5.0%	3.6%	742	14.2	0.6
HVX	↑ 5.0%	7.6%	810	5.2	0.4
KSH	↑ 5.0%	-8.6%	(917)	(6.9)	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
THV	↑ 12.5%	-194.7%	(7,434)	(0.1)	0.7
GGG	↑ 10.0%	-224.0%	(5,585)	(0.2)	1.1
NVC	↑ 9.1%	-54.8%	(5,095)	(0.2)	0.3
SHN	↑ 9.1%	-104.8%	(5,673)	(0.2)	0.4
VCH	↑ 7.7%	434.5%	(9,419)	(0.1)	(0.2)

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	755,430	21.6%	2,562	7.9	1.6
DPM	222,740	38.3%	8,850	4.1	1.5
EIB	176,100	18.3%	2,304	6.6	1.2
BVH	160,520	12.3%	2,122	16.8	2.1
OGC	142,070	3.8%	424	23.4	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	510,200	-3.7%	(276)	-	0.7
VLA	73,200	15.1%	1,867	4.7	0.7
PVS	54,500	25.2%	4,296	3.2	0.9
THV	43,000	-194.7%	(7,434)	-	0.7
VCG	42,000	4.9%	541	15.2	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	73,716	26.0%	4,692	8.3	2.8
VNM	73,350	38.6%	6,254	14.1	5.2
MSN	70,103	13.4%	3,619	28.2	4.6
VCB	61,875	10.8%	1,832	14.6	1.5
CTG	53,222	21.6%	2,562	7.9	1.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	15,378	18.5%	2,603	6.3	1.2
SQC	8,800	12.0%	1,388	57.6	6.6
PVS	6,165	25.2%	4,296	3.2	0.9
SHB	4,785	-16.0%	(2,047)	-	0.6
VCG	3,622	4.9%	541	15.2	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PTC	2.95	-10.4%	(2,501)	-	0.3
KBC	2.90	-4.1%	(614)	-	0.4
OGC	2.76	3.8%	424	23.4	0.9
KSA	2.73	3.5%	475	20.4	0.7
LCM	2.72	33.3%	4,138	4.1	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KHB	2.57	-2.4%	(380)	-	0.2
PVL	2.57	-4.9%	(522)	-	0.3
SDH	2.56	-18.1%	(1,821)	-	0.4
SCR	2.54	1.5%	245	25.8	0.4
STL	2.43	-47.9%	(5,547)	-	0.5



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

141-143 Hàm Nghi, P. Nguyễn
Thái Bình, Quận I
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:

Lê Thanh Hòa

Hoa.lt@shs.com.vn

Đoàn Thị Ánh Nguyệt

nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)